ÔN TẬP CÂU ĐƠN VÀ CÂU GHÉP

I. Simple Sentences (câu đơn)

Chỉ có 1 mệnh đề chính, nghĩa là có 1 chủ ngữ và 1 động từ.

Có thể chủ ngữ là 2 danh từ nối bằng 'and' hoặc có 2 động từ nối bằng 'and' nhưng vẫn là 1 câu đơn.

Ví dụ:

I went to the supermarket yesterday. (Tôi đi siêu thị ngày hôm qua)

Mary and Tom are playing tennis. (Mary và Tom đang chơi tennis)

My brother ate a sandwich and drank beer. (Anh tôi ăn bánh và uống bia)

II. Compound sentence (Câu ghép)

- Câu ghép (Compound sentence) được cấu tạo bởi 2 hay nhiều mệnh đề độc lập (Independent clause). Các mệnh đề này thường được nối với nhau bởi liên từ (conjunction), có thể thêm dấu phẩy hoặc dấu chấm phẩy trước liên từ đó, hoặc các trạng từ nối.

- Mỗi 1 mệnh đề có tầm quan trọng và đều có thể đứng một mình.

*** Có 3 cách để có thể kết nối các mệnh đề độc lập thành câu ghép**

1. Sử dụng 1 liên từ nối

Trong tiếng Anh, có 7 liên từ thường dùng để nối trong câu ghép bao gồm: for, and, nor, but, or, yet, so

- Liên từ **for**: dùng để chỉ nguyên nhân

Ví dụ: I never stay in that hotel, for it is really bad. (Tôi không bao giờ ở khách sạn đó vì nó quá tệ.)

- Liên từ **and**: dùng để cộng thêm vào

Ví dụ: I like playing the guitar and I often go to the guitar club. (Tôi thích chơi ghi-ta và tôi thường đến câu lạc bộ ghi-ta)

- Liên từ **nor**: dùng để bổ sung một ý phủ định vào ý phủ định đã được nêu trước đó

LIVEWORKSHEETS

Ví dụ: Students don't do homework, nor do they learn vocabulary. (Học sinh không làm bài tập về nhà cũng không học từ vựng.)

- Liên từ **but**: chỉ sự mâu thuẫn

Ví dụ: I studied hard, but I didn't pass the exam. (Tôi học hành rất chăm chỉ nhưng tôi vẫn thi không đậu.)

- Liên từ or: dùng để bổ sung một lựa chọn khác

Ví dụ: You should stop smoking, or your health will be worse. (Bạn nên ngừng hút thuốc hoặc sức khỏe của bạn sẽ trở nên tệ hơn.)

- Liên từ yet: dùng để diễn tả ý kiến trái ngược so với ý trước

Ví dụ: He is rich, yet he isn't mean. (Anh ta giàu nhưng không keo kiệt.)

- Liên từ so: dùng để nói về một kết quả của sự việc được nhắc đến trước đó.

Ví dụ: He didn't bring a map, so he got lost. (Anh ta không mang theo bản đồ và anh ta đã bị lạc đường.)

2. Sử dụng một trạng từ nối

- Các mệnh đề độc lập của một câu ghép cũng có thể được kết nối bằng một các trạng từ như: Furthermore, However, Otherwise,…

- Cần lưu ý việc đánh dấu câu khi sử dụng trạng từ nối.

+ Những trạng từ mang nghĩa tương tự "and": Furthermore; besides; in addition to; also; moreover;

Ví dụ: My big brother is good at math; moreover, he is excellent at English. (Anh cả tôi giỏi toán, ngoài ra, anh còn rất giỏi tiếng Anh.)

+ Những trạng từ mang nghĩa tương tự "but, yet": However; nevertheless, although; even though; in spite of; despite; ...

Ví dụ: Mary is so fat; however, she keeps eating junk food. (Mary rất mập; tuy nhiên, cô ấy vẫn liên tục ăn đồ ăn nhanh.)

+ Những trạng từ mang nghĩa tương tự "or": Otherwise

Ví dụ: I should be in a hurry; otherwise, you will be late. (Bạn nên nhanh chân lên, nếu không bạn sẽ trễ học.)

LIVEWORKSHEETS

+ Những trạng từ mang nghĩa tương tự “so”:therefore; thus; accordingly; hence; as a result of;

Ví dụ: He wanted to study late; therefore, he drank another cup of coffee. (Anh ta muốn học khuya; vì thế, anh ta đã thêm một cốc cà phê nữa.)

3. Sử dụng dấu chấm phẩy (;)

- Các mệnh đề độc lập trong một câu ghép cũng có thể được kết nối chỉ bằng một dấu (;)

- Kiểu câu này được sử dụng khi hai mệnh đề độc lập có quan hệ gần gũi

- Nếu giữa chúng không có mối quan hệ gần gũi, chúng sẽ được viết tách thành hai câu đơn, tách biệt hẳn bằng dấu chấm.

Ví dụ: I enjoy playing tennis; I hate playing badminton.

CÂU PHỨC

1. CẤU TRÚC

- Có 1 mệnh đề chính (independent clause) và 1 hay nhiều mệnh đề phụ (dependent clause) (nhưng thường là 1 mệnh đề phụ). Hai mệnh đề thường được nối với nhau bởi dấu phẩy hoặc các liên từ phụ thuộc.

2. VÍ DỤ

- When I came, they were watching TV. (Khi tôi đến họ đang xem TV).

Mệnh đề chính: they were watching TV

Mệnh đề phụ: I came

Liên từ nối: When

Mệnh đề phụ cần phải phụ thuộc vào mệnh đề chính vì nếu không có mệnh đề chính thì mệnh đề phụ không có nghĩa và không thể tách ra.)

- We'll go out if the rain stops. (Chúng ta sẽ đi chơi nếu trời dừng mưa)

- Although my friend invited me hang out, I didn't go. (Mặc dù bạn bè của tôi rủ đi chơi nhưng tôi không đi.)

LIVEWORKSHEETS

3. MỘT SỐ LIÊN TỪ PHỤ THUỘC

After,although,as,as if,as long as,as much as,as soon as,as though

Because,before

Even if,even though, if

In order to,in case, once

Since,so that, that, though

Unless, until, when, whenever, whereas, where, wherever,while

SIMPLE AND COMPOUND SENTENCES (REVIEW)

Question 1. I have stomach ache, _____ I don't want to eat anything.

A. but **B.** so **C.** because **D.** or

Question 2. My mother eats a lot of fruit and vegetables, _____ she does exercise every morning.

A. even **B.** but **C.** and **D.** so

Question 3. You can eat less, _____ you can do more exercise.

A. however **B.** or **C.** but **D.** so

Question 4. I have flu, _____ I don't feel very tired.

A. but **B.** or **C.** so **D.** and

Question 5. The Americans often eat fast food, _____ many of them are overweight.

A. but **B.** when **C.** so **D.** and

Question 6. The Da Nang Interenational Fireworks Festival is very famous and amazing. _____, it has attracted thousands of foreign and domestic visitors.

A. therefore **B.** because **C.** while **D.** when

Question 7. School children like Tet because it is a long holiday; _____, they can also receive a lot of lucky money on the occasion.

A. and **B.** otherwise **C.** moreover **D.** however

Question 8. I went to Le Mat festival last year, _____ I didn't taste any snakes there.

LIVEWORKSHEETS

A. and **B.** but **C.** or **D.** so

Question 9. The Kate festival is celebrated to commemorate the Cham heroes,____ it's also a chance for the local to relax and meet one another.

A. because **B.** although **C.** so **D.** and

Question 10. There _____ more than 300 steps up the hill to Hung Kinh Temple.

A. has **B.** have **C.** are **D.** is

Question 11. At Mid-Autumn Festival, kids can sing, dance and enjoy moon-cake. ____, every child likes it very much.

A. However **B.** Morever **C.** Because **D.** Therefore

Question 12. The last time I went to Scotland was in May, _____ the weather was beautiful.

A. when **B.** while **C.** nevertheless **D.** however

Question 13. The Hung King Temple Festival was a local festival. _____, it has become a public holiday in Viet Nam since 2007.

A. But **B.** Therefore **C.** Meanwhile **D.** However

Question 14. At the Mid-Autumn Festival, kids can sing, dance and enjoy mooncakes; _____, they love it very much.

A. moreover **B.** nevertheless **C.** however **D.** therefore

Question 15. Hoi An Lantern Festival takes place in Hoi An, _____ the best place to celebrate is along the Ancient Town area.

A. and **B.** but **C.** so **D.** or

COMPLEX SENTENCE

Question 1. _____ Quan Ho is the traditional folk song of Bac Ninh, only this kind of singing is allowed at the Lim Festival.

A. When **B.** However **C.** Although **D.** Because

Question 2. _____ they are costly, we hold traditional festivals every year.

LIVEWORKSHEETS

A. While **B.** Even though **C.** Before **D.** When

Question 3. ____ the seventh lunar month comes, Vietnamese people often celebrate Vu Lan festival (or Mother's day).

A. Because **B.** Although **C.** Whether **D.** When

Question 4. _____ you have chance to visit Khanh Hoa, you should join Nha Trang Sea Festival celebrated in June.

A. So **B.** If **C.** While **D.** When

Question 5. _____ spring comes, many Vietnamese villages prepare for a new festival season.

A. While **B.** When **C.** Nevertheless **D.** However

Question 6. Kids really adore Mid-Autumn festival _____ they can sing, dance and enjoy moon cakes.

A. therefore **B.** because of **C.** so **D.** because

Question 7. ____ I don't understand much about Ca Tru singing, I still like it.

A. Because **B.** If **C.** Although **D.** When

Question 8. At the beginning of this year, I was going to come to Huong pagoda. However, I couldn't make it _____ my sickness.

A. because **B.** despite **C.** in spite of **D.** because

Question 9. Peter waited for the train, ___ the train was late.

A. because **B.** since **C.** but **D.** although

Question 10. _____she was young, she believed in fairy tales.

A. When **B.** As **C.** After **D.** Or

Question 11. The teacher asked for his homework ____ she noticed it was missing.

A. before **B.** after **C.** thanks to **D.** due to

Question 12. Anna laughed ____her mother dropped a pie upside down on the floor.

A. after **B.** if **C.** when **D.** until

LIVEWORKSHEETS

Question 13. The Hung King Temple festival is very crowded, ____ thousands of people want to join it.

A. even **B.** since **C.** yet **D.** however

Question 14. We really like that festival; _____, we can't arrange time to join it.

A. but **B.** however **C.** although **D.** both A&B

Question 15. The ticket was very cheap; _____, she decided not to buy it.

A. however **B.** but **C.** so **D.** therefore

LIVEWORKSHEETS